

VẤN ĐỀ BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA CỦA TRUNG QUỐC TRONG TIẾN TRÌNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ

THS. CHỦ BÍCH THU

Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Toàn cầu hóa là một xu thế khách quan, đang tác động mạnh mẽ đến chiến lược phát triển của từng quốc gia trên thế giới. Trước thực trạng toàn cầu hóa kinh tế đang lan mạnh sang lĩnh vực văn hóa, cạnh tranh “sức mạnh cứng” về kinh tế, chính trị, quân sự đang chuyển dần sang cạnh tranh “sức mạnh mềm” về văn hóa, hơn lúc nào hết, công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa đang được đặt ra cấp bách. Trung Quốc là một quốc gia đa dân tộc, đa văn hóa với nền văn minh truyền thống phát triển rực rỡ. Trong suốt chiều dài lịch sử, người Trung Quốc đã sáng tạo và lưu lại cho nhân loại một kho tàng văn vật quý giá. Những di sản văn hóa này không những đã kết tinh trí tuệ của 56 dân tộc Trung Hoa mà còn hấp thu tinh túy văn minh của nhiều khu vực trên thế

giới. Vì vậy, việc bảo vệ và sử dụng di sản văn hoá, kế thừa và phát huy truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc luôn được Chính phủ Trung Quốc hết sức quan tâm, nhất là trong giai đoạn hiện nay, khi kinh tế - xã hội Trung Quốc đang hội nhập ngày càng sâu rộng với thế giới.

1. Di sản văn hóa Trung Quốc trước trào lưu hội nhập

Đặc điểm nổi bật của văn vật Trung Quốc là tính chất lâu đời và số lượng lớn, bao gồm nhiều chủng loại, từ các di sản văn hóa vật thể như: di chỉ cổ, mộ táng, kiến trúc, sách cổ, đồ vật, hội họa, điêu khắc, mỹ nghệ... cho đến các di sản văn hóa phi vật thể như: phong tục tập quán, lễ tết, nghi lễ dân gian, nghề thủ công truyền thống, văn học truyền miệng dân gian (cao dao, ngôn ngữ, hò vè...), nghệ thuật biểu diễn (mục ca,

thuyền ca, sơn ca, đồng dao, hý khúc, xiếc...). Thêm vào đó, kể từ Chiến tranh Nha phiến đến nay, vô số các bậc chí sĩ và tiên liệt cách mạng đã anh dũng đấu tranh chống lại sự xâm lược của các đế quốc thực dân, giải phóng dân tộc Trung Hoa, vì sự phồn vinh và giàu mạnh của nước Trung Quốc mới, họ đã lập nên nhiều công trạng sáng ngời và để lại nhiều di sản cách mạng vô giá.

Trong những năm gần đây, hòa vào xu thế hội nhập, với tốc độ phát triển kinh tế nhanh, nhiều thành phố của Trung Quốc đã có sự thay đổi lớn - những thay đổi mang tính hai mặt. Nhiều ngôi nhà cổ, công trình kiến trúc, di sản văn hóa vô giá đã bị phá hủy, thay vào đó là những ngôi nhà cao tầng, đường cao tốc chạy dài, hay những cây cầu vượt đan xen nhau vắt qua các tuyết đường giao thông hiện đại. Rõ ràng, với nền kinh tế tăng trưởng vượt bậc thì nhu cầu phát triển để đáp ứng với đà tăng trưởng đó là cấp thiết, nhưng đô thị hóa ồ ạt sẽ gây thiệt hại cho những di sản văn hóa đã tồn tại từ lâu đời. Hiện tại, bài toán đặt ra cho Chính phủ Trung Quốc là phải tìm ra được giải pháp thỏa đáng dung hòa giữa bảo tồn văn hóa và phát triển kinh tế, biến di sản văn hóa thành nguồn tài nguyên quý giá phục vụ cho công cuộc xây dựng đất nước. Sự phát triển nhịp nhàng giữa văn hóa và kinh tế chính là sự đảm bảo quan trọng thúc đẩy xã hội tiến bộ toàn diện và có thể phát triển liên tục. Thực tế

cho thấy, di vật văn hóa có nguồn gốc từ Trung Quốc luôn được ưa chuộng trên khắp thế giới và nếu Trung Quốc tận dụng được lợi thế này thì sẽ biến văn hóa thành cơ sở để phát triển kinh tế, di sản văn hóa sẽ là cầu nối để kinh tế hội nhập.

Mặt khác, cũng chính vì cổ vật của Trung Quốc rất phong phú, đa dạng, có giá trị nên đã thúc đẩy việc khai quật trái phép các di chỉ văn hóa và buôn lậu cổ vật. Những năm gần đây, rất nhiều cổ vật có giá trị của Trung Quốc bị buôn lậu ra nước ngoài. Mặc dù cơ quan hải quan và nhiều cơ quan có chức năng khác của Trung Quốc đã tăng cường các hoạt động của mình nhằm ngăn chặn nạn buôn lậu và khai quật trái phép cổ vật, song vấn nạn này vẫn còn nan giải. Trong năm 1997, hải quan Thiên Tân đã phát hiện hơn 4000 cổ vật đang trên đường vận chuyển ra nước ngoài, điển hình là vụ xuất lậu cổ vật hồi cuối năm sang Nam Triều Tiên với hơn 531 tang vật gồm: tượng ngựa, rùa và tượng Phật bằng đá. Cũng vào tháng 6-1997, một chuyến vận chuyển cổ vật từ Bắc Kinh tới Hợp chủng quốc Hoa Kỳ gồm 2200 hiện vật, trong đó có gốm sứ, tượng Phật bằng đá, kinh Tây Tạng đã bị phát hiện và ngăn chặn kịp thời⁽¹⁾. Có thể thấy, nhu cầu lớn về cổ vật Trung Quốc trên thị trường thế giới chính là nguyên nhân khiến cho các mộ cổ và di chỉ khảo cổ bị xâm hại nghiêm trọng. Bên cạnh đó, thiên tai cũng là một trong những nguyên nhân gây tổn thất nặng nề đối với kho tàng di sản văn hóa

của Trung Quốc. Theo công bố của Cục Di sản Văn hóa Trung Quốc, có tới 65 di tích văn hóa cấp quốc gia và 119 di tích văn hóa cấp tỉnh trong hạng mục cần được bảo vệ của tỉnh Tứ Xuyên đã bị phá hủy nghiêm trọng sau thảm họa động đất khủng khiếp ngày 12-5-2008⁽²⁾. Như vậy, với thực trạng rất nhiều văn vật không thể tái sinh, đang có nguy cơ bị huỷ hoại do tác động của thiên nhiên hoặc con người, phương châm cơ bản đối với công tác bảo vệ văn hóa vật thể của Trung Quốc là: “Bảo vệ là chính, cấp cứu trên hết, sử dụng hợp lý, tăng cường quản lý”; đối với công tác bảo vệ văn hóa phi vật thể là: “Bảo vệ là chính, cấp cứu trên hết, sử dụng hợp lý, kế thừa phát triển”⁽³⁾. Chính phủ Trung Quốc kiên trì phương châm bảo tồn tính hoàn chỉnh và tính chân thực của di sản văn hóa, dựa vào pháp luật và khoa học để xử lý tốt mối quan hệ giữa phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ di sản văn hóa.

2. Công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của Trung Quốc

2.1. Pháp quy và cơ cấu bảo tồn di sản văn hóa Trung Quốc

Từ khi thành lập nước (năm 1949), Chính phủ Trung Quốc đã đề ra nhiều pháp quy, quy định về bảo vệ văn vật, đến nay đã hình thành nên hệ thống pháp quy tương đối hoàn thiện và dần dần tiếp cận với *Công ước về bảo vệ di sản văn hóa của thế giới*. Khoản 2 điều thứ 22 trong Hiến pháp nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa quy định rõ: “Nhà

nước bảo vệ di tích danh thắng, văn vật quý báu và di sản văn hóa lịch sử quan trọng khác”⁽⁴⁾. Theo nguyên tắc này, Trung Quốc đã triển khai một cách có hệ thống công tác bảo vệ văn vật và cứu chữa các di tích cổ, đồng thời, pháp chế về văn vật cũng không ngừng được tăng cường. Bộ Luật hình sự của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa cũng có những điều khoản quy định về bảo vệ di sản văn hóa. Ngày 29-11-1982, Ủy ban thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc khóa V thông qua và ban hành Luật bảo vệ văn vật nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, đây là một bước tiến lớn trong việc xây dựng pháp chế bảo vệ văn vật Trung Quốc. Ngày 22-11-1985, Trung Quốc gia nhập *Công ước bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới* (công ước này được Đại hội lần thứ XVII của UNESCO thông qua tại Pa-ri ngày 16-11-1972), trở thành lực lượng quan trọng trong đội ngũ bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới. Ngày 25-9-1989, Chính phủ Trung Quốc đã quyết định tham gia Công ước về biện pháp cấm và chống xuất nhập khẩu phi pháp tài sản văn hóa và chuyển nhượng phi pháp quyền sở hữu tài sản văn hóa được UNESCO thông qua tại Pa-ri ngày 14-11-1970. Ngày 7-3-1997, Trung Quốc tham gia Công ước của Hiệp hội pháp luật bảo hộ lợi ích tư nhân thống nhất quốc tế về văn vật bị đánh cắp hoặc xuất khẩu phi pháp, từ đó đã tăng cường hợp tác với các nước thành viên khác trên thế giới về mặt bảo vệ di sản văn hóa lịch sử.

Ngoài ra, Bộ Văn hóa và Cục Di sản Trung Quốc cũng ban hành nhiều quy định nhằm bổ khuyết cho những bộ luật và công ước kể trên. Các cơ quan này có trách nhiệm bảo vệ di vật văn hóa trên cả nước, lập kế hoạch phát triển, ban hành những quy định, thông tư, phương thức quản lý các di chỉ, bảo tàng, cấp phép cho các dự án khai quật, đồng thời nghiên cứu và đưa ra những quy định để quản lý sự lưu hành của các di vật khảo cổ học. Cơ quan an ninh, Tổng cục Hải quan, Cục Quản lý thương nghiệp cũng tham gia vào việc bảo vệ và quản lý di sản văn hóa. Nhiều cơ quan quản lý chuyên biệt về bảo vệ di sản văn hóa được thành lập tại các tỉnh, khu tự trị, thành phố tự trị, các huyện và thành phố của Trung Quốc. Đây là những cơ quan bảo tồn và quản lý các di chỉ và văn vật khảo cổ sâu sát nhất ở từng địa phương.

Trong công tác bảo tồn di sản văn hóa, xuất khẩu di vật là vấn đề vô cùng phức tạp. Luật bảo vệ di sản văn hóa của Trung Quốc quy định, ngoại trừ những hiện vật được Quốc vụ viện cấp phép cho mang ra nước ngoài triển lãm, nghiêm cấm vận chuyển, xuất khẩu các hiện vật văn hóa mang giá trị lịch sử, thẩm mỹ và khoa học ra nước ngoài. Cục Di sản Trung Quốc đã lập ra những ban xét duyệt, cấp phép mang cổ vật ra nước ngoài ở 17 thành phố. Hằng năm, nhà nước cũng tạo điều kiện và thu xếp cho các cử nhân ngành khảo cổ học được làm

việc tại các phòng hải quan. Các phòng quản lý di sản tại địa phương cũng kết hợp với Cục Di sản, tổ chức đào tạo nghiệp vụ cho các nhân viên hải quan. Luật pháp Trung Quốc cũng có những quy định cụ thể đối với các sưu tập cá nhân và việc trao đổi, buôn bán cổ vật. Các công dân của Trung Quốc có thể đăng ký bộ sưu tập của họ với Cục Di sản. Cá nhân có thể bán bộ sưu tập của mình cho các cơ quan hữu quan hoặc các nhà buôn cổ vật theo quy định của nhà nước. Việc mua và bán các di vật văn hóa như vậy cũng phải được thông qua và cấp phép của Cục Di sản hay cơ quan quản lý của tỉnh, khu tự trị, và phải đăng ký với cơ quan quản lý thương nghiệp.

Chính phủ Trung Quốc cũng đã hợp tác với cộng đồng quốc tế trong công tác bảo vệ di sản văn hóa thông qua việc phê chuẩn bản Hiến chương về các biện pháp ngăn chặn và phòng chống xuất, nhập và vận chuyển trái phép di vật văn hóa (năm 1989), Hiến chương Unidroit về trộm cắp và xuất lậu cổ vật (năm 1995) và Hiến chương Hague (năm 1999). Trung Quốc cũng tham gia xây dựng Hiến chương Liên hợp quốc UNESCO về bảo vệ di sản văn hóa dưới nước⁽⁵⁾. Để phát huy hiệu lực của những bản hiến chương này, Cục Di sản đã thực hiện nhiều phong trào phổ biến kiến thức và nâng cao cảnh giác trong công chúng đối với việc bảo vệ di sản văn hóa với sự tham gia của các chuyên gia từ Tổ chức

Cảnh sát quốc tế Interpol, Tổ chức Hải quan thế giới, Hiệp hội Bảo tàng và nhiều tổ chức khác. Thông qua Interpol và sự phối hợp của nhiều cơ quan hữu quan nước ngoài, Trung Quốc đã xác định và trả lại nhiều cổ vật bị đánh cắp từ các di chỉ khảo cổ học và các bảo tàng. Có thể thấy, công tác bảo vệ văn vật của Trung Quốc đang dần đi vào quỹ đạo pháp chế, hệ thống pháp quy bảo vệ di sản văn hóa lịch sử cũng từng bước được hoàn thiện.

2.2. Thành tựu đạt được

Trong những năm vừa qua, Trung Quốc đã thực hiện chế độ phân cấp bảo vệ văn vật, quy định rõ trách nhiệm trước tiên thuộc về Nhà nước, tiếp đó, yêu cầu các cấp chính quyền đưa công tác bảo vệ văn vật vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, vào quy hoạch xây dựng thành thị và nông thôn, vào ngân sách, vào cải cách thể chế... Đồng thời cũng nhấn mạnh nghĩa vụ bảo vệ của cộng đồng, huy động lực lượng của toàn xã hội tham gia công tác bảo vệ văn vật. Trong quá trình đẩy mạnh hội nhập thế giới, Trung Quốc đặc biệt chú trọng thúc đẩy việc bảo vệ di sản văn hóa thông qua giáo dục cộng đồng. Đề cương về chương trình “Mỗi người đều có trách nhiệm bảo vệ di sản văn hóa của đất nước” do Bộ Văn hóa và Cục Di sản công bố từ năm 1989, được quán triệt và thực hiện trong cả nước. Các viện bảo tàng, nhà tưởng niệm và các cơ quan bảo vệ di sản văn hóa đã mở

cửa đón công chúng và cung cấp nhiều chương trình về bảo vệ di sản văn hóa. Hơn nữa, báo chí, thông luận và các phương tiện thông tin đại chúng khác cũng đề cập nhiều tới tầm quan trọng và giá trị lịch sử, thẩm mỹ và khoa học của di sản văn hóa Trung Quốc. Nhiều tờ báo lớn đã có chuyên mục về luật bảo vệ di sản văn hóa với nhiều bài viết về vấn đề bảo vệ di sản văn hóa. Đặc biệt từ sau khi gia nhập WTO, công tác bảo tồn, phát huy và quảng bá di sản văn hoá dân tộc của Trung Quốc càng được coi trọng. Báo cáo chính trị của Đại hội XVII đã nêu rõ, Trung Quốc sẽ đẩy mạnh bảo tồn văn hoá trong quá trình xây dựng một xã hội thịnh vượng hài hoà trên tất cả các lĩnh vực. Có thể nói, đây là lần đầu tiên, vấn đề bảo tồn văn hoá được đưa vào một văn kiện chính trị quan trọng của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Chính phủ sẽ thúc đẩy bảo tồn văn hoá bằng cách tạo ra cấu trúc các ngành công nghiệp, cách thức tăng trưởng và phương thức tiêu dùng trên cơ sở hiệu quả về năng lượng và tài nguyên, thân thiện với môi trường.

- Đối với văn hóa vật thể:

Có thể thấy, chế độ phân cấp bảo vệ văn vật đã phân định rõ trách nhiệm giữa Trung ương và các cấp chính quyền địa phương. Trong những năm qua, Trung Quốc đã đẩy mạnh và làm tốt công tác bảo vệ các di sản văn hóa quan trọng, bao gồm các di sản thế giới, các di chỉ lớn, các danh thắng văn hóa lịch sử

như: Vạn Lý Trường Thành, Tử Cấm Thành, Di Hòa Viên (Bắc Kinh), Khổng miếu (Sơn Đông), lăng mộ Tần Thủy Hoàng (Thiểm Tây), lăng mộ các đế vương thời Minh - Thanh, động đá Vân Phong, động Đôn Hoàng, điêu khắc đá Đại Túc, con đường tơ lụa đoạn Tân Cương... Cục Di sản Văn hoá Trung Quốc đã đưa ra kế hoạch sử dụng vệ tinh và những công nghệ tiên tiến để xác định lại chiều dài của Vạn Lý Trường thành và tìm ra những phương thức tốt hơn để bảo vệ các danh thắng nổi tiếng này. Bên cạnh đó, công tác bảo tồn phố cổ, làng cổ cũng được coi trọng. Bắc Kinh với hệ thống phố cổ độc đáo, nơi diễn ra Thế vận hội Olympic 2008, đã trở thành trọng điểm đầu tư của dự án bảo tồn phố cổ. Chương trình khảo sát các ngôi làng cổ trên khắp đất nước Trung Quốc cũng đã được Bộ Văn hoá phát động từ đầu năm 2003, nhằm mục đích thiết lập danh sách các địa điểm di sản và phương án bảo tồn. Kết quả khảo sát sẽ được Hiệp hội Văn học và Nghệ thuật dân gian biên soạn thành cuốn sách về những làng cổ nhất và đặc biệt nhất của Trung Quốc. Cuốn sách dự tính sẽ được xuất bản trước năm 2012, giới thiệu về những loại hình kiến trúc đặc sắc, phong tục dân gian độc đáo, thông qua các bức ảnh và bài viết mô tả về các ngôi làng này. Mới đây, Chính phủ Trung Quốc đã chính thức khởi động Chương trình điều tra sách cổ kéo dài 5 năm (2007-2012) với mục tiêu tổng kết chính xác số

lượng, giá trị của kho tàng sách cổ Trung Quốc, sau đó xuất bản mục lục sách, đào tạo nhân tài phục chế, triển khai công tác số hóa, để tăng cường toàn diện công tác bảo tồn sách cổ. Theo chuyên gia dự đoán, Trung Quốc hiện có trên 30 triệu cuốn sách cổ (viết trên giấy, trên thanh tre và tơ lụa)⁽⁶⁾. Tuy nhiên, phạm vi điều tra lần này của Trung Quốc là các đầu sách viết bằng chữ Hán hoặc chữ viết các dân tộc thiểu số trước năm 1912. Hiện Chính phủ Trung Quốc đang khuyến khích người dân có cất giữ sách cổ đến cơ quan chỉ định đăng ký, phân loại.

Đặc biệt, năm 2007, các chuyên gia di sản Trung Quốc đã hoàn tất danh sách bầu chọn 48 di sản nằm dọc theo “Con đường tơ lụa” trở thành di sản văn hóa thế giới, bao gồm các nghĩa trang, đền thờ, hang động và thành cổ. Danh sách này, hiện vẫn đang được thảo luận để thông qua quyết định cuối cùng từ Cục Di sản văn hóa Trung Quốc trước khi đệ trình lên Trung tâm Di sản văn hóa thế giới của UNESCO vào đầu năm 2009.

- Đối với văn hóa phi vật thể:

Từ nhiều năm nay, Trung Quốc đã có ý thức cao trong việc bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa phi vật thể cũng như ứng dụng những thành quả của công nghệ thông tin hiện đại khi xây dựng mục tiêu bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể trong chương trình quốc gia. Quán triệt mục tiêu phát huy

tác dụng của các lễ tết và tập tục quan trọng nhằm tăng cường sức hội tụ của dân tộc Trung Hoa, tháng 12-2007, Quốc vụ viện đã chính thức xếp ba ngày tết truyền thống (*thanh minh, đoàn ngọ, trung thu*) vào danh sách những ngày tết theo quy định của pháp luật. Trước đó, ngày 9-6-2007 là “ngày di sản văn hoá” lần thứ hai của Trung Quốc, Bộ Văn hoá đã công bố danh sách 226 người thừa kế mang tính đại diện cho những công trình di sản văn hoá phi vật thể cấp quốc gia đợt đầu tiên, đã đề cập tới 5 hạng mục chính/134 hạng mục, đó là: văn học dân gian, tạp kỹ và cánh kỹ (thi đấu thể dục thể thao), mỹ thuật dân gian, thủ công kỹ nghệ truyền thống, y dược truyền thống⁽⁷⁾. Trên cơ sở tổ chức thành công “Ngày di sản văn hoá”, Trung Quốc còn tổ chức “Năm kỷ niệm Hoàng đế”, “Năm kỷ niệm Khổng Tử”, qua đó triển khai các hoạt động tuyên truyền bảo vệ và quảng bá di sản văn hóa truyền thống. Phong trào vận động phục hưng văn hóa dân tộc, đặc biệt trong vấn đề lý giải các giá trị tư tưởng truyền thống đã khiến cho những tranh luận về Khổng Tử trở thành điểm nóng thu hút sự quan tâm của nhiều giới trong xã hội. Theo thống kê chưa đầy đủ thì chỉ riêng năm 2007, đã xuất bản hơn 70 cuốn sách liên quan đến Luận Ngữ và Khổng Tử⁽⁸⁾. Đồng thời, việc giảng dạy văn hóa truyền thống và tinh hoa văn hóa tư tưởng cũng được chú trọng hơn trong các bậc giáo dục trên toàn quốc. Bộ Văn hoá Trung Quốc cũng

đã khởi thảo “Biện pháp xác định và quản lý người truyền thừa mang tính đại diện cho những hạng mục di sản văn hoá phi vật thể cấp quốc gia”, trong đó đã quy định rõ tiêu chuẩn xác định, quyền lợi và nghĩa vụ của người truyền thừa mang tính đại diện. Hiện nay, biện pháp này đang được trưng cầu ý kiến rộng rãi trên toàn quốc, sau khi sửa chữa và hoàn thiện sẽ chính thức công bố.

2.3. Những vấn đề đặt ra

Từ khi Trung Quốc gia nhập “Công ước di sản thế giới” năm 1985 đến nay, Trung Quốc đã có 37 di sản được công nhận là di sản thế giới, trong đó có 26 di sản văn hóa, 6 di sản thiên nhiên và 5 di sản hỗn hợp văn hóa và thiên nhiên, đứng thứ ba trên thế giới sau Italia và Tây Ban Nha về số lượng di sản thế giới⁽⁹⁾. Trong lĩnh vực bảo tồn di sản văn hóa, Chính phủ và các chuyên gia Trung Quốc đang tích cực tiến hành đổi mới và cải tạo cho phù hợp với tình hình phát triển của đất nước. Đặc biệt, Trung Quốc rất chú trọng tham khảo, học tập kinh nghiệm của nước ngoài, cơ quan bảo tồn cổ vật Trung Quốc cũng đã thiết lập mối quan hệ hợp tác chặt chẽ và lâu dài với các cơ quan bảo tồn cổ vật nước ngoài. Trong thời gian tới, Trung Quốc cần phải nỗ lực giải quyết những vấn đề còn tồn tại trong công tác bảo vệ văn hóa vật thể, cụ thể như sau:

- Làm tốt công tác điều tra nghiên cứu văn vật cổ, quy hoạch những văn vật

không thể di dời, văn vật trọng điểm để tiến hành bảo tồn.

- Bảo vệ tốt văn vật trong quá trình thi công xây dựng những công trình lớn. Khai quật khảo cổ trên vị trí những hạng mục xây dựng cơ bản cần phải tính đến những nhu cầu thực tế khi tiến hành bảo tồn văn vật. Phải thống nhất trong quản lý giữa thi công xây dựng và bảo tồn di sản. Trong quá trình đô thị hóa, phải thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường văn hóa lịch sử, xây dựng chiến lược thống nhất trong phát triển đô thị hóa và bảo tồn di sản.

- Tăng cường công tác bảo vệ những thành phố, thị trấn, làng văn hóa - lịch sử nổi tiếng.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác bảo tồn và trưng bày văn vật.

- Tăng cường quản lý và điều phối thị trường cổ vật dựa theo pháp chế⁽¹⁰⁾.

Về di sản văn hóa phi vật thể, xuất phát từ thực tiễn bảo tồn của Trung Quốc cho thấy có hai hệ thống công việc liên quan mật thiết đến nhau, đó là: sưu tầm và nghiên cứu, bảo tồn và phát huy. Trước hết, về *sưu tầm và nghiên cứu*, nếu chỉ dừng lại ở ghi chép bằng văn tự, xuất bản thành sách thì chưa có hiệu quả cao, nhất là với các loại hình phi vật thể ngoài thành tố ngữ văn. Hơn nữa, lâu nay, mối quan tâm của toàn xã hội mới chỉ dừng ở các di sản văn hóa phi vật thể mà chưa quan tâm đến chủ thể sáng tạo nó, chưa ý thức đầy đủ khởi

thủy sáng tạo, lưu truyền, lưu giữ, trao truyền các di sản văn hóa phi vật thể từ thế hệ này qua thế hệ khác. Như vậy, việc sưu tầm nghiên cứu, nhất là việc ghi chép bằng các phương tiện kỹ thuật hiện đại không thể không tính đến các nghệ nhân - những người lưu giữ các di sản văn hóa phi vật thể. Phát huy vai trò của nghệ nhân trong cộng đồng là công việc cần thiết mà Trung Quốc chưa có các chính sách, chủ trương hữu hiệu để làm được điều này. Bên cạnh đó, công tác *bảo tồn và phát huy* di sản văn hóa phi vật thể cũng đặt ra không ít vấn đề. Các nhà khoa học đã nhắc đến hai hình thức bảo tồn: tĩnh và động của việc bảo tồn văn hóa phi vật thể. Trung Quốc cho rằng, điều quan trọng hơn đối với việc phát huy những di sản văn hóa phi vật thể là làm cho di sản ấy sống giữa cuộc đời, như chính bản chất của nó. Liên quan đến vấn đề này là việc phổ biến, trao truyền di sản phi vật thể tới cộng đồng. Như vậy, nhiệm vụ trước mắt của Trung Quốc trong lĩnh vực này là:

- Xác lập quy hoạch bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể dựa trên các luận chứng khoa học, trong đó cần xác định rõ phạm vi bảo tồn, đề xuất cụ thể kế hoạch dài hạn cũng như nhiệm vụ trước mắt.

- Xây dựng hệ thống danh mục di sản văn hóa phi vật thể. Đối với những hạng mục được xếp vào danh mục bảo tồn cần phải có kế hoạch bảo tồn cụ thể, khoa học. Tiếp đó phải làm tốt công tác

kế thừa di sản, phổ biến rộng rãi trong toàn dân.

- Tăng cường bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc thiểu số. Điều chỉnh các chính sách đối với việc bảo vệ các nghệ nhân theo hướng tạo ra môi trường để họ tiếp tục sống và hoạt động trong không gian văn hóa đặc trưng.

Kết luận

Coi trọng, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa là để khẳng định chính mình và thể hiện sự tôn trọng đối với bậc tiền nhân. Trong di sản văn hóa có chứa đựng những kinh nghiệm, tri thức sống, những truyền thống và thị hiếu, các giá trị và chuẩn mực xã hội được lưu truyền và kế thừa từ nhiều thế hệ trong suốt lịch sử phát triển của dân tộc. Có thể thấy rằng, trong những năm gần đây Trung Quốc đã đạt được nhiều thành tựu trong công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, từ trung ương đến địa phương đã xây dựng kiện toàn cơ cấu bảo hộ di sản văn hoá. Điều này giúp cho Trung Quốc có thêm điều kiện để thực hiện kế hoạch đến năm 2010 hoàn thiện sơ bộ chế độ bảo vệ di sản văn hoá, đến năm 2015 cơ bản sẽ hình thành hệ thống bảo vệ di sản toàn diện có tính minh bạch cao, có giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học. Như vậy, sau 7 năm gia nhập WTO, Trung Quốc đã giành được những bước tiến dài trong sự nghiệp phục hưng văn hoá dân tộc, từng bước biến văn hóa

trở thành “quyền lực mềm”, khẳng định vị thế và tầm ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa trong nền văn hóa toàn cầu.



CHÚ THÍCH:

1. Bùi Phương Hải dịch: *Trung Quốc với vấn đề bảo vệ di sản văn hóa*, Nguồn: *Exchanges.state.gov*
2. *Di sản văn hóa ở Tứ Xuyên bị tổn thất lớn*, Tân Hoa Xã ngày 02-06-2008.
3. Cao Thụ Huân cb. (2002), *Pháp quy và cơ cấu văn hoá Trung Quốc*, Nxb. Thế giới, tr.35.
4. Như chú thích 3, tr.62.
5. Bản Xã (2004), *Tổng quan về thành tựu bảo tồn di sản văn hóa của Trung Quốc*, Nxb. Văn vật, Bắc Kinh, tr.46.
6. *Chiến dịch bảo tồn sách cổ Trung Quốc*. Nguồn: Nhân dân nhật báo, 14-05-2007.
7. *Cương yếu quy hoạch phát triển văn hóa 5 năm lần thứ XI*, Nxb Pháp chế Trung Quốc, Bắc Kinh, 2006.
8. Vương Đạt Tam (2007), *Trên lĩnh vực văn hóa truyền thống: Bình luận sự kiện văn hóa Trung Quốc năm 2007*. Nguồn: <http://www.eyii.com/news>
9. Di sản thế giới. Nguồn: <http://whc.unesco.org>
10. Cục Văn vật Quốc gia Trung Quốc (2007), *Cương yếu quy hoạch 5 năm lần thứ XI về bảo vệ di sản văn hóa và di sản tự nhiên*. Nguồn: <http://www.counsellor.gov.cn>

